TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**61**/2023/HS-ST
Ngày: 24/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:Bà Nguyễn Thị H Ninh
Ông Vũ Minh Long
- Thư ký phiên tòa: *Ông Nguyễn Tiến Đạt*
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:*Ông Lê Đình Vượng- Kiểm sát viên.*

Ngày 24 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lèo Văn N; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; HKTT: Bản B, C, M, Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Lèo Văn L, sinh năm 1949; Họ và tên mẹ: Tòng Thị T, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Quàng Thị H, sinh năm 2000; Con: có 01 con Lèo Minh T, sinh năm 2021.Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/9/2022, Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2023, chuyển tạm giam ngày 13/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Quang Đạo, sinh năm 1972 – là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị H - Sinh: 2000,
Địa chỉ: Bản B, C, M, Sơn La.

(Bị cáo N, Ông Đạo có mặt tại phiên tòa. Chị H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ tại đường Đ, thôn L1, xã Y, G Hà Nội phát hiện Lèo Văn N – sinh 1995 trú tại C, M, Sơn La điều khiển xe máy Honda Wave RSX màu sơn xanh, BKS 99L5 - 0840 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra, phát hiện Lèo Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: - 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0326.857.605; và 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave RSX màu sơn xanh, BKS 99L5 - 0840, xe đã qua sử dụng, số khung 351309, số máy 2078834.

Tại Bản kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,010 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lèo Văn N khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 04/01/2023, Lèo Văn N điều khiển xe mô tô BKS 99L5-0840 từ nhà trọ ở thôn C1, xã Y, G, Hà Nội đi đến khu vực T1, Bắc Ninh mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực T1, N mua của người đàn ông không rõ nhân thân 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy N cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về đường Đ, Y, G tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo LèoVăn N phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lèo Văn N, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave RSX màu xanh BKS 99L5 - 0840, xe đã qua sử dụng, số khung 351309, số máy 2078834 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0326.857.605 thu giữ của bị cáo Lèo Văn N, quá trình điều tra, xác định xe máy và chiếc điện thoại trên thuộc sở hữu của chị Quàng Thị H - Sinh: 2000, ở Bản B, C, M, Sơn La, (là vợ của Lèo Văn N). Ngày 04/01/2023 chị H không biết N sử dụng chiếc xe máy BKS 99L5 – 0840 đi mua ma túy, chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 11-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Lèo Văn N về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên Tòa:

Bị cáo N thừa nhận và đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lèo Văn N có đủ dấu hiệu cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma***

tuý” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lèo Văn N mức án từ 12 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/01/2023

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành bao gồm: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lèo Văn N. Trong phong bì niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,010 gam.(Đã trừ trích mẫu giám định 0,004 gam).

Trả lại cho chị Quàng Thị H chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave RSX màu xanh BKS 99L5 - 0840, xe đã qua sử dụng, số khung 351309, số máy 2078834 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0326.857.605 thu giữ của bị cáo Lèo Văn N do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất của khung hình phạt.

Nói lời sau cùng bị cáo có mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:*

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đồng nhất không có mâu thuẫn, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại đường Đ, thôn L1, xã Y, Hà Nội, bị cáo Lèo Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,010 gam Heroin mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện cùng vật chứng. Do bị cáo N có 01 tiền sự ngày 13/9/2022, Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự này chưa được xóa nên hành vi của bị cáo Lèo Văn N đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3].*Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :*

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo là người thuộc dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Lèo Văn N là vật nhà nước cấm lưu hành bao gồm: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lèo Văn N. Trong phong bì niêm phong bên trong chứa chất bột màu

trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,010 gam.(Đã trừ trích mẫu giám định 0,004 gam).

Trả lại cho chị Quàng Thị H chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave RSX màu xanh BKS 99L5 - 0840, xe đã qua sử dụng, số khung 351309, số máy 2078834 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0326.857.605 thu giữ của bị cáo Lèo Văn N do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo Lèo Văn N thuộc dân tộc thiểu số nên không phải chịu án phí HSST theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lèo Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt*: *Lèo Văn N 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/01/2023.

2.Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Lèo Văn N là vật nhà nước cấm lưu hành bao gồm: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lèo Văn N. Trong phong bì niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,010 gam.(Đã trừ trích mẫu giám định 0,004 gam).

-Trả lại cho chị Quàng Thị H chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave RSX màu xanh BKS 99L5 - 0840, xe đã qua sử dụng, số khung 351309, số máy 2078834 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0326.857.605 thu giữ của bị cáo Lèo Văn N do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2023)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo Lèo Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trực tiếp về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận
- *TAND, VKSND tp. Hà Nội;*
- *VKSND huyện G;*
- *Công an huyện G;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện G;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu VP/TA*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Viết Tuấn